

PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG GIAO DỊCH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ Ở VIỆT NAM

● PHẠM THỊ HOÀI PHƯƠNG

Khoa Lý luận chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức

Email: phamthihoaiphuong@hdu.edu.vn

TÓM TẮT:

Bài viết tập trung nghiên cứu khung pháp lý hiện hành về bảo vệ thông tin cá nhân của người tiêu dùng, đặc biệt là các điểm mới trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2023 và Nghị định 13/2023/NĐ-CP. Bằng phương pháp phân tích và tổng hợp, tác giả chỉ ra những khoảng trống pháp lý như sự phân tán của các văn bản quy phạm và tính hình thức trong cơ chế thực thi quyền "đồng ý" của chủ thể dữ liệu. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các nhóm giải pháp trọng tâm: Xây dựng Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân chuyên biệt, nâng cao chế tài xử phạt và tăng cường năng lực giám sát công nghệ nhằm tạo lập môi trường kinh doanh số an toàn, bền vững.

Từ khóa: thông tin cá nhân, người tiêu dùng, thương mại điện tử, bảo vệ dữ liệu, pháp luật Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, cùng với quá trình chuyển đổi số, thương mại điện tử (TMĐT) tại Việt Nam phát triển nhanh chóng, trở thành một lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế số. Sự phổ biến của internet và các nền tảng số đã làm thay đổi phương thức giao dịch truyền thống, thúc đẩy người tiêu dùng chuyển sang mua sắm trực tuyến nhờ tính tiện lợi và đa dạng lựa chọn.

Tuy nhiên, sự phát triển này cũng kéo theo nhiều rủi ro liên quan đến an toàn thông tin, đặc biệt là việc bảo vệ thông tin cá nhân. Trong quá trình giao dịch, người tiêu dùng phải cung cấp nhiều dữ liệu có giá trị, dễ bị thu thập, sử dụng hoặc chia sẻ trái phép. Thực tế cho thấy tình trạng rò rỉ và lạm dụng thông

tin cá nhân ngày càng phổ biến, gây thiệt hại về tài sản và xâm phạm quyền riêng tư.

Trong bối cảnh đó, bảo vệ thông tin cá nhân không chỉ là vấn đề kỹ thuật mà còn là yêu cầu pháp lý cấp thiết. Mặc dù Việt Nam đã ban hành nhiều quy định liên quan, hệ thống pháp luật vẫn còn phân tán và chưa theo kịp sự phát triển của công nghệ. Vì vậy, việc nghiên cứu và hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực này có ý nghĩa quan trọng nhằm bảo vệ người tiêu dùng và thúc đẩy TMĐT phát triển bền vững.

2. Cơ sở lý luận về bảo vệ thông tin cá nhân

2.1. Khái niệm thông tin cá nhân và bảo vệ thông tin cá nhân

Thông tin cá nhân là một khái niệm trung tâm

trong pháp luật về quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu. Theo cách hiểu phổ biến, thông tin cá nhân là những thông tin gắn liền với việc xác định hoặc có khả năng xác định danh tính của một cá nhân cụ thể. Các thông tin này có thể tồn tại dưới nhiều dạng khác nhau, bao gồm thông tin nhận dạng trực tiếp như họ tên, số định danh cá nhân, số điện thoại, địa chỉ; và thông tin nhận dạng gián tiếp như địa chỉ IP, dữ liệu vị trí, thói quen tiêu dùng hoặc lịch sử giao dịch.

Trong môi trường TMDT, phạm vi thông tin cá nhân được thu thập ngày càng mở rộng, không chỉ dừng lại ở các dữ liệu cơ bản mà còn bao gồm dữ liệu hành vi và dữ liệu phân tích. Những thông tin này có thể được sử dụng để xây dựng hồ sơ người tiêu dùng (consumer profiling), phục vụ mục đích quảng cáo, tiếp thị hoặc cá nhân hóa trải nghiệm người dùng.

Bảo vệ thông tin cá nhân được hiểu là tổng thể các biện pháp pháp lý, kỹ thuật và tổ chức nhằm đảm bảo thông tin cá nhân không bị thu thập, sử dụng, lưu trữ hoặc tiết lộ trái phép. Nội dung của bảo vệ thông tin cá nhân không chỉ dừng lại ở việc ngăn chặn hành vi xâm phạm mà còn bao gồm việc trao cho cá nhân quyền kiểm soát đối với dữ liệu của mình, như quyền được biết, quyền đồng ý, quyền truy cập, quyền chỉnh sửa và quyền xóa dữ liệu.

2.2. Đặc điểm của bảo vệ thông tin cá nhân trong thương mại điện tử

Bảo vệ thông tin cá nhân trong TMDT có một số đặc điểm riêng biệt so với các lĩnh vực truyền thống:

Thứ nhất, môi trường số cho phép việc thu thập và xử lý dữ liệu diễn ra với quy mô lớn và tốc độ nhanh chóng. Các doanh nghiệp có thể thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau và xử lý bằng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo và phân tích dữ liệu lớn.

Thứ hai, thông tin cá nhân trong TMDT có tính liên kết cao và dễ dàng bị chia sẻ giữa nhiều chủ thể khác nhau, bao gồm sàn giao dịch, nhà cung cấp dịch vụ thanh toán, đơn vị vận chuyển và bên thứ ba. Điều này làm gia tăng nguy cơ rò rỉ và lạm dụng dữ liệu.

Thứ ba, người tiêu dùng thường ở vị thế yếu hơn

trong quan hệ với doanh nghiệp do thiếu thông tin và khả năng kiểm soát. Việc chấp nhận các điều khoản sử dụng thường mang tính hình thức, dẫn đến việc người tiêu dùng vô tình cho phép doanh nghiệp sử dụng dữ liệu của mình mà không nhận thức đầy đủ về hậu quả.

2.3. Nguyên tắc bảo vệ thông tin cá nhân

Pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân thường được xây dựng trên cơ sở một số nguyên tắc cơ bản nhằm bảo đảm việc thu thập, xử lý và sử dụng dữ liệu được thực hiện một cách hợp lý và an toàn. Trước hết, nguyên tắc hợp pháp và minh bạch đòi hỏi mọi hoạt động xử lý dữ liệu phải có căn cứ pháp lý rõ ràng, đồng thời được thông báo công khai, dễ hiểu cho chủ thể dữ liệu biết và kiểm soát. Bên cạnh đó, nguyên tắc mục đích cụ thể yêu cầu dữ liệu cá nhân chỉ được thu thập cho những mục đích xác định từ trước và không được sử dụng vượt quá phạm vi đã cam kết. Gắn liền với đó là nguyên tắc tối thiểu hóa dữ liệu, theo đó chỉ những thông tin thực sự cần thiết mới được thu thập nhằm hạn chế rủi ro lạm dụng dữ liệu. Ngoài ra, nguyên tắc bảo mật đặt ra yêu cầu dữ liệu phải được bảo vệ bằng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức phù hợp nhằm ngăn ngừa nguy cơ truy cập trái phép, rò rỉ hoặc mất mát thông tin. Cuối cùng, nguyên tắc trách nhiệm giải trình buộc chủ thể xử lý dữ liệu phải chịu trách nhiệm về toàn bộ quá trình xử lý và có nghĩa vụ chứng minh việc tuân thủ pháp luật. Những nguyên tắc này phản ánh xu hướng chung của pháp luật quốc tế, tiêu biểu là Quy định bảo vệ dữ liệu chung của Liên minh châu Âu (GDPR), đồng thời đang từng bước được nội luật hóa và hoàn thiện trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

2.4. Vai trò của bảo vệ thông tin cá nhân trong thương mại điện tử

Bảo vệ thông tin cá nhân có vai trò đặc biệt quan trọng trong thương mại điện tử, không chỉ ở góc độ pháp lý mà còn trong phương diện kinh tế - xã hội. Trước hết, đây là công cụ quan trọng nhằm bảo vệ quyền con người, đặc biệt là quyền riêng tư - một trong những quyền cơ bản đã được ghi nhận trong nhiều văn bản pháp luật quốc gia và quốc tế. Trong

môi trường số, khi dữ liệu cá nhân có thể bị thu thập và xử lý một cách dễ dàng, việc bảo đảm quyền kiểm soát thông tin của cá nhân trở thành điều kiện tiên quyết để bảo vệ nhân phẩm, danh dự và đời sống riêng tư của mỗi người.

Bên cạnh đó, bảo vệ thông tin cá nhân đóng vai trò then chốt trong việc tạo dựng và duy trì niềm tin của người tiêu dùng đối với môi trường giao dịch trực tuyến. Trong TMĐT, người tiêu dùng không tiếp xúc trực tiếp với người bán mà phải dựa vào hệ thống công nghệ và các cam kết của doanh nghiệp. Do đó, nếu thông tin cá nhân không được bảo vệ an toàn, người tiêu dùng sẽ có xu hướng e ngại, hạn chế tham gia giao dịch trực tuyến. Ngược lại, một môi trường TMĐT minh bạch, an toàn và tôn trọng quyền riêng tư sẽ góp phần thúc đẩy sự tham gia rộng rãi của người tiêu dùng, từ đó tạo động lực cho sự phát triển bền vững của thị trường.

Ngoài ra, việc bảo vệ dữ liệu cá nhân còn có ý nghĩa quan trọng đối với năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Khi các tiêu chuẩn bảo vệ dữ liệu trên thế giới ngày càng được nâng cao và trở thành điều kiện bắt buộc trong hợp tác thương mại, doanh nghiệp tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ thông tin cá nhân sẽ có lợi thế trong việc xây dựng uy tín, thương hiệu và mở rộng thị trường. Ngược lại, các vi phạm liên quan đến dữ liệu cá nhân có thể gây tổn hại nghiêm trọng đến danh tiếng và dẫn đến các chế tài pháp lý nặng nề.

Cuối cùng, bảo vệ thông tin cá nhân còn góp phần quan trọng trong việc bảo đảm an ninh mạng và trật tự xã hội. Thực tế cho thấy, nhiều hành vi phạm tội trên môi trường số, như lừa đảo chiếm đoạt tài sản, giả mạo danh tính hoặc tấn công mạng, đều xuất phát từ việc khai thác trái phép dữ liệu cá nhân. Do đó, việc thiết lập cơ chế bảo vệ thông tin hiệu quả không chỉ nhằm bảo vệ quyền lợi cá nhân mà còn góp phần phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, qua đó giữ vững ổn định xã hội trong bối cảnh chuyển đổi số ngày càng sâu rộng.

3. Khung pháp luật Việt Nam hiện hành

Pháp luật Việt Nam về bảo vệ thông tin cá nhân

trong thương mại điện tử (TMĐT) hiện nay được xây dựng từ nhiều văn bản thuộc các lĩnh vực khác nhau như dân sự, bảo vệ người tiêu dùng, công nghệ thông tin và an ninh mạng. Cách tiếp cận này phản ánh tính liên ngành của vấn đề bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhưng đồng thời cũng dẫn đến tình trạng các quy định còn phân tán, thiếu tính hệ thống và chưa bảo đảm sự thống nhất trong áp dụng trên thực tế.

Bộ luật Dân sự năm 2015 đóng vai trò nền tảng khi ghi nhận quyền về đời sống riêng tư và nguyên tắc phải có sự đồng ý của cá nhân khi thu thập, sử dụng thông tin. Trên cơ sở đó, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi 2023) tiếp tục cụ thể hóa trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong việc bảo mật, sử dụng thông tin đúng mục đích và trao cho người tiêu dùng một số quyền kiểm soát dữ liệu. Tuy nhiên, hiệu quả thực thi các quy định này còn hạn chế, đặc biệt trong môi trường trực tuyến.

Trong lĩnh vực TMĐT, Nghị định 52/2013/NĐ-CP yêu cầu doanh nghiệp phải công bố chính sách bảo mật và áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, nhưng nhiều quy định đã lạc hậu so với thực tiễn phát triển và việc tuân thủ còn mang tính hình thức. Bên cạnh đó, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015 đưa ra các nguyên tắc bảo vệ dữ liệu từ góc độ kỹ thuật, song chưa bao quát đầy đủ các khía cạnh pháp lý liên quan đến quyền của chủ thể dữ liệu và cơ chế thực thi.

Đáng chú ý, Nghị định số 13/2023/NĐ-CP đánh dấu bước tiến quan trọng khi lần đầu tiên quy định tương đối toàn diện về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bao gồm quyền của chủ thể dữ liệu, nghĩa vụ của bên xử lý và các nguyên tắc xử lý dữ liệu. Tuy vậy, nghị định này vẫn còn những hạn chế nhất định, đặc biệt là thiếu cơ chế thực thi đủ mạnh và hướng dẫn chi tiết trong một số nội dung.

Nhìn chung, khung pháp luật Việt Nam đã có những bước phát triển đáng kể và dần tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế, nhưng vẫn tồn tại hạn chế về tính đồng bộ và hiệu quả áp dụng, đòi hỏi tiếp tục hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế số.

4. Thực trạng thực thi pháp luật

Thực tiễn cho thấy, tình trạng vi phạm liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân trong thương mại điện tử vẫn diễn ra khá phổ biến và có xu hướng gia tăng. Nhiều trường hợp dữ liệu cá nhân của người tiêu dùng bị rò rỉ, bị thu thập hoặc mua bán trái phép trên các nền tảng trực tuyến. Không ít vụ việc liên quan đến lộ thông tin khách hàng từ các sàn thương mại điện tử, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hoặc bên trung gian đã gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản, đồng thời xâm phạm trực tiếp đến quyền riêng tư của người tiêu dùng. Đáng chú ý, các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi, tận dụng công nghệ để khai thác dữ liệu trên quy mô lớn, khiến việc phát hiện và xử lý gặp nhiều khó khăn.

Một trong những hạn chế lớn của pháp luật Việt Nam hiện nay là các quy định về bảo vệ thông tin cá nhân còn nằm rải rác trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau thuộc các lĩnh vực như dân sự, công nghệ thông tin, an ninh mạng và bảo vệ người tiêu dùng. Sự phân tán này dẫn đến tình trạng thiếu thống nhất trong cách hiểu và áp dụng pháp luật, gây khó khăn cho cả cơ quan quản lý và các chủ thể có liên quan. Trong nhiều trường hợp, việc xác định văn bản pháp luật áp dụng hoặc xác định trách nhiệm pháp lý cụ thể còn gặp vướng mắc, làm giảm hiệu quả của công tác thực thi.

Mặc dù nguyên tắc “đồng ý” của chủ thể dữ liệu đã được ghi nhận trong pháp luật, nhưng trên thực tế, cơ chế này vẫn chưa phát huy hiệu quả như kỳ vọng. Việc thu thập sự đồng ý của người tiêu dùng thường được thực hiện thông qua các điều khoản sử dụng hoặc chính sách bảo mật với nội dung dài, phức tạp và khó hiểu. Trong nhiều trường hợp, người tiêu dùng chỉ “đồng ý” một cách hình thức để có thể tiếp tục sử dụng dịch vụ mà không thực sự nắm rõ phạm vi và mục đích sử dụng dữ liệu. Điều này làm suy giảm ý nghĩa thực chất của nguyên tắc đồng ý và đặt người tiêu dùng vào vị thế bất lợi trong việc kiểm soát thông tin cá nhân.

Bên cạnh những bất cập về pháp luật, nhận thức và mức độ tuân thủ của các chủ thể liên quan cũng là một vấn đề đáng quan tâm. Nhiều doanh nghiệp, đặc

biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, chưa thực sự chú trọng đầu tư vào hệ thống bảo mật thông tin và quản trị dữ liệu, dẫn đến nguy cơ rò rỉ dữ liệu cao. Trong khi đó, người tiêu dùng vẫn còn thiếu kiến thức và kỹ năng cần thiết để tự bảo vệ thông tin cá nhân, như việc cung cấp thông tin một cách tùy tiện hoặc không kiểm tra các điều khoản bảo mật khi tham gia giao dịch trực tuyến. Sự hạn chế về nhận thức và ý thức tuân thủ từ cả hai phía đã làm gia tăng rủi ro và cản trở hiệu quả của các quy định pháp luật trong thực tiễn.

5. Giải pháp hoàn thiện pháp luật

Trong bối cảnh thương mại điện tử phát triển nhanh chóng và các rủi ro liên quan đến dữ liệu cá nhân ngày càng gia tăng, việc hoàn thiện pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam là yêu cầu mang tính cấp thiết. Trước hết, cần xem xét xây dựng một đạo luật chuyên biệt về bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm khắc phục tình trạng các quy định hiện hành còn phân tán ở nhiều văn bản khác nhau. Một đạo luật thống nhất không chỉ giúp bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch mà còn tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc áp dụng và thực thi trên thực tế, đồng thời tiệm cận với các chuẩn mực quốc tế.

Bên cạnh đó, cần hoàn thiện các quy định về quyền của chủ thể dữ liệu theo hướng cụ thể, rõ ràng và có tính khả thi cao. Việc ghi nhận các quyền như quyền được biết, quyền đồng ý, quyền truy cập, chỉnh sửa và xóa dữ liệu là cần thiết, nhưng quan trọng hơn là phải thiết lập cơ chế bảo đảm thực hiện các quyền này trong thực tế. Đặc biệt, cần nghiên cứu bổ sung các quyền mới phù hợp với xu hướng quốc tế như quyền phản đối xử lý dữ liệu hoặc quyền chuyển dữ liệu, đồng thời quy định rõ trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc đáp ứng các yêu cầu của người tiêu dùng.

Một nội dung quan trọng khác là cải cách cơ chế đồng ý của người tiêu dùng theo hướng thực chất hơn. Pháp luật cần yêu cầu việc xin ý kiến đồng ý phải được thực hiện một cách minh bạch, dễ hiểu, tách biệt theo từng mục đích xử lý dữ liệu, tránh tình trạng gộp chung hoặc gây nhầm lẫn. Đồng thời, người tiêu dùng cần được bảo đảm quyền rút lại sự

đồng ý một cách thuận tiện và không bị bất lợi trong quá trình sử dụng dịch vụ.

Ngoài ra, việc nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật là yếu tố then chốt quyết định thành công của hệ thống pháp luật. Cần tăng cường năng lực của cơ quan quản lý nhà nước thông qua việc hoàn thiện cơ chế thanh tra, kiểm tra và giám sát hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân trong TMDT. Đồng thời, cần áp dụng các biện pháp công nghệ trong quản lý và phát hiện vi phạm nhằm thích ứng với đặc thù của môi trường số.

Về chế tài xử lý vi phạm, cần xem xét nâng cao mức xử phạt đối với các hành vi xâm phạm thông tin cá nhân, bảo đảm tính răn đe và tương xứng với lợi ích kinh tế mà hành vi vi phạm mang lại. Bên cạnh xử phạt hành chính, cần mở rộng áp dụng trách nhiệm dân sự và trong những trường hợp nghiêm trọng, có thể xem xét trách nhiệm hình sự nhằm bảo vệ hiệu quả quyền lợi của người tiêu dùng.

Cuối cùng, việc hoàn thiện pháp luật cần đi đôi với nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ của các chủ thể trong xã hội. Nhà nước cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật tiên tiến. Người tiêu dùng cũng cần được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để tự bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường số.

Như vậy, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân trong TMDT không chỉ dừng lại ở việc sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành mà còn đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện, kết hợp giữa hoàn thiện pháp lý, nâng cao hiệu quả thực thi và

phát triển nhận thức xã hội, qua đó bảo đảm sự phát triển an toàn và bền vững của thương mại điện tử tại Việt Nam.

6. Kết luận

Việc bảo vệ thông tin cá nhân của người tiêu dùng không chỉ đơn thuần là bảo vệ một quyền cơ bản của con người, mà còn là nền tảng cốt lõi để xây dựng niềm tin số - động lực quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của thương mại điện tử tại Việt Nam. Qua quá trình phân tích, có thể thấy dù khung pháp lý của chúng ta đã có những bước tiến dài với sự ra đời của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng 2023 và Nghị định 13/2023/NĐ-CP, nhưng hành trình đưa pháp luật vào cuộc sống vẫn còn không ít rào cản. Tình trạng quy định nằm rải rác, cơ chế "đồng ý" còn mang tính hình thức và sự hạn chế trong năng lực công nghệ của doanh nghiệp đang tạo ra những "kẽ hở" cho các hành vi xâm phạm dữ liệu.

Trong giai đoạn tới, để thương mại điện tử thực sự là "mũi nhọn" của kinh tế số, Việt Nam cần một cách tiếp cận đồng bộ hơn. Việc xây dựng một đạo luật chuyên biệt về bảo vệ dữ liệu cá nhân là nhu cầu tất yếu để tạo ra một "hệ sinh thái" pháp lý thống nhất. Đồng thời, các cơ quan quản lý cần chuyển dịch từ tư duy quản lý hành chính thuần túy sang giám sát bằng công nghệ, kết hợp với các chế tài đủ mạnh để răn đe. Cuối cùng, chỉ khi người tiêu dùng có đủ kiến thức để tự bảo vệ mình và doanh nghiệp coi dữ liệu khách hàng là tài sản quý giá cần giữ gìn thay vì là công cụ để khai thác bất chấp, thì khi đó môi trường kinh doanh trực tuyến tại Việt Nam mới thực sự an toàn và minh bạch ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Chính phủ. (2013). Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 về thương mại điện tử.
Chính phủ. (2023). Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
Quốc hội. (2015). Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13, ngày 24/11/2015
Quốc hội. (2015). Luật An toàn thông tin mạng, số 86/2015/QH13, ngày 19/11/2015.
Quốc hội. (2023). Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi) số 19/2023/QH15, ngày 20/6/2023.
European Union. (2016). General Data Protection Regulation (GDPR).

Ngày nhận bài: 15/03/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 03/04/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 18/04/2026

LEGAL FRAMEWORK FOR THE PROTECTION OF CONSUMERS’ PERSONAL DATA IN E-COMMERCE TRANSACTIONS IN VIETNAM

● PHAM THI HOAI PHUONG

Faculty of Political Theory and Law,
Hong Duc University

ABSTRACT:

This study examines the current legal framework for the protection of consumers’ personal data, with particular emphasis on the 2023 Law on Consumer Rights Protection and Decree No. 13/2023/ND-CP. Using analytical and synthetic approaches, it identifies key shortcomings, including regulatory fragmentation and the largely formalistic enforcement of data subject consent. Building on these findings, the study proposes several policy directions: the enactment of a dedicated Personal Data Protection Law, the strengthening of sanctions, and the enhancement of technological monitoring capabilities to improve compliance and enforcement. These measures are expected to contribute to a safer, more transparent, and sustainable digital business environment.

Keywords: personal information, consumers, e-commerce, data protection, Vietnamese law.